

ỦY BAN DÂN TỘC

Số: *392*/UBDT-VP135

V/v sử dụng kinh phí còn dư từ
nguồn viện trợ không hoàn lại của
Chính phủ Ai Len cho các xã
ĐBKK thuộc Chương trình 135

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày *05* tháng *5* năm 2017

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 3851/VPCP-KTTH ngày 18 tháng 4 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về việc phê duyệt phương án xử lý kinh phí còn dư từ nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Ai Len cho các xã đặc biệt khó khăn thuộc Chương trình 135 năm tài khóa 2012, 2013, Ủy ban Dân tộc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nội dung sau:

1. Thực hiện chuyển nguồn kinh phí còn dư từ nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Ai Len cho Chương trình 135 của năm tài khóa 2012, 2013 sang năm ngân sách 2017 để thực hiện duy tu, bảo dưỡng các công trình đã được đầu tư trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn thuộc Chương trình 135 và quyết toán vào niên độ ngân sách năm 2017 theo quy định (*Chi tiết như biểu số 01, 02 kèm theo*).

2. Báo cáo kết quả thực hiện nguồn vốn đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh gửi về Ủy ban Dân tộc trước ngày 10 tháng 1 năm 2018 để tổng hợp báo cáo Cơ quan viện trợ Ai Len và Thủ tướng Chính phủ (*Chi tiết như biểu số 03 kèm theo*).

Ủy ban Dân tộc thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh biết và chỉ đạo cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện, đảm bảo sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, có hiệu quả, tiết kiệm và đúng quy định. /

Nơi nhận

- Như trên;
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Thứ trưởng, PCN UBDT;
- Cơ quan Viện trợ Ai Len tại Việt Nam;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Website UBDT;
- Lưu: VT, VP135 (03b). *59*

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Đỗ Văn Chiến



ỦY BAN DÂN TỘC

Biểu số: 02

**BIỂU TỔNG HỢP KINH PHÍ CÒN DƯ TỪ NGUỒN VỐN VIỆN TRỢ 4,43 TRIỆU EURO
CỦA CHÍNH PHỦ AILEN CHO CÁC XÃ ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN THUỘC
CHƯƠNG TRÌNH 135 NĂM TÀI KHÓA 2013**

(Kèm theo Văn bản số: 392/UBDT-VP135 ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban Dân tộc)

Đơn vị tính: đồng

TT	Tỉnh	Kinh phí còn dư	Kinh phí xuất toán thu hồi của Kiểm toán Nhà nước	Tổng kinh phí còn lại	Ghi chú
A	B	1	2	3=1+2	4
1	Hà Giang	754.046.000	73.246.980	827.292.980	
2	Cao Bằng	486.344.000	36.655.000	522.999.000	
3	Điện Biên	200.100.000	20.140.000	220.240.000	
4	Bắc Kạn	468.896.915	3.168.772	472.065.687	
5	Thanh Hóa	275.209.000	36.773.000	311.982.000	
6	Quảng Ngãi	94.454.000	9.255.000	103.709.000	
7	Kon Tum	160.523.000	13.239.000	173.762.000	
8	Trà Vinh	151.524.705	8.440.000	159.964.705	
9	Quảng Trị	119.498.000	2.895.900	122.393.900	
	Tổng cộng	2.710.595.620	203.813.652	2.914.409.272	



Biểu số: 01

**BIỂU TỔNG HỢP KINH PHÍ CÒN DƯ TỪ NGUỒN VỐN VIỆN TRỢ 5,5 TRIỆU EURO
CỦA CHÍNH PHỦ AILEN CHO CÁC XÃ ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN THUỘC
CHƯƠNG TRÌNH 135 NĂM TÀI KHÓA 2012**

(Kèm theo Văn bản số: ~~392~~UBDT-VP135 ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban Dân tộc)

Đơn vị tính: đồng

TT	Tỉnh	Kinh phí còn dư	Kinh phí xuất toán thu hồi của Kiểm toán Nhà nước	Tổng kinh phí còn lại	Ghi chú
A	B	1	2	3=1+2	4
1	Lai Châu	393.472.000	49.767.596	443.239.596	
2	Sơn La	845.224.000	98.785.317	944.009.317	
3	Hòa Bình	133.784.000		133.784.000	
4	Thanh Hóa	147.150.000		147.150.000	
5	Nghệ An	52.686.555	57.069.848	109.756.403	
6	Kon Tum	109.800.000		109.800.000	
7	Điện Biên	318.000.000		318.000.000	
8	Lào Cai	41.192.993	14.027.823	55.220.816	
9	Yên Bái	510.362.000	37.322.803	547.684.803	
10	Bắc Kạn	287.165.606	25.382.555	312.548.161	
11	Lạng Sơn	19.000.000		19.000.000	
12	Quảng Trị	34.967.000	5.756.044	40.723.044	
13	Quảng Ngãi	348.710.000		348.710.000	
14	Quảng Bình	128.855.000		128.855.000	
	Tổng cộng	3.370.369.154	288.111.986	3.658.481.140	

